

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-PT

Ngày: 12-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hoài

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 191/2022/TLPT-HS ngày 08/11/2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn L, Bùi Thị Th; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Tr**; sinh năm: 1961 tại Hà Nội; NKTT và chỗ ở: Thôn DL 1, xã LD, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 07/10; con ông: Nguyễn Văn C (đã chết); con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1930; vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1968 và có 01 người con sinh năm 2001;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/02/2022 đến ngày 15/02/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (vắng mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn L**; tên gọi khác: Phê; sinh năm: 1967 tại Hà Nội; NKTT và chỗ ở: Thôn KT, xã LD, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 05/10; con ông: Nguyễn Văn Mỗ (đã chết); con bà

Nguyễn Thị L, sinh năm 1947; vợ: Nguyễn Thị Ng (đã chết); bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

3. Họ và tên: **Bùi Thị Th**; sinh năm: 1974 tại Hải Dương; NKTT và chỗ ở: Thôn KT, xã LĐ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 03/12; con ông: Bùi Văn Th (đã chết); con bà Trịnh Thị H, sinh năm 1939; chồng: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1966; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2006;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

4. Họ và tên: **Tô Minh Th**; sinh năm: 1957 tại Nghệ An; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn KT, xã LĐ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 04/10; con ông: Tô M (đã chết); con bà Hồ Thị L (đã chết); vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; bị cáo có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1987;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 12/2015/HSST ngày 13/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 03 năm tù về tội hủy hoại rừng bị cáo đã chấp hành xong về phân hình phạt, bồi thường và án phí.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 50 ngày 09/02/2022, tại Thôn ĐL 1, xã LĐ, huyện Bảo Lâm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm bắt quả tang Nguyễn Văn Tr đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề cho Tô Minh Th với số tiền 810.000 đồng. Thu giữ trên bàn nơi Trọng ngồi 01 tờ lịch trên đó có ghi nhiều con số, 01 cuốn vở học sinh, 01 máy tính điện tử hiệu Casio, 07 tờ giấy có kích thước khác nhau, trên giấy có ghi nhiều con số. Ở dưới gầm bàn thu 05 tờ giấy ghi nhiều con số và số tiền 8.710.000 đồng, Trọng thừa nhận là tiền khách ghi đề, dùng để chi trả tiền đề và tiền bán tạp hóa. Khám xét tại nơi ở của Trọng thu

giữ 28 tờ giấy khác nhau trên đó có ghi nhiều con số. Các tờ giấy ghi số Nguyễn Văn Tr thừa nhận là phơ đề ghi cho khách.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn Tr có quán tạp hóa tại Thôn DL 1, xã LD, huyện Bảo Lâm từ ngày 28/01/2022 đến ngày 09/02/2022, Nguyễn Văn Tr nhiều lần tổ chức cho người khác đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề. Các con số khách ghi đề tự chọn, gồm 02 hoặc 03 con số ghi cho Trọng, lấy kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc (Xổ số kiến thiết Hà Nội) và miền Nam (Thứ Hai xổ số Thành phố Hồ Chí Minh, thứ ba xổ số Vũng Tàu, thứ tư xổ số Đồng Nai, thứ năm xổ số Tây Ninh, thứ sáu xổ số Bình Dương, thứ bảy xổ số Tp. Hồ Chí Minh, chủ nhật xổ số Tiền Giang) để dò trúng các số đầu hoặc số cuối kết quả xổ số. Đối với xổ số miền Nam: ghi 02 số hoặc 03 số 12.000 đồng thì khách trả 20.000 đồng, ghi bao lô 02 số hoặc 03 số 10.000 đồng thì khách trả 130.000 đồng. Tỷ lệ cược ghi 02 số là 1:70 (*đặt 1 thắng 70*), tỷ lệ cược 03 số là 1:600. Đối với xổ số miền Bắc: ghi 02 số 10.000 đồng thì khách trả 50.000 đồng, ghi 03 số 10.000 đồng thì khách trả 40.000 đồng, ghi bao lô 02 số 10.000 đồng thì khách trả 220.000 đồng, ghi bao lô 03 số 10.000 đồng thì khách trả 200.000 đồng. Tỷ lệ cược ghi 02 số là 1:75, tỷ lệ cược 03 số là 1:600. Sau khi nhận ghi số đề cho khách, Nguyễn Văn Tr giữ lại một số phơ đề để trực tiếp tính tiền thắng thua và chi trả cho khách, một số phơ đề Nguyễn Văn Tr chuyển cho đối tượng Nguyễn Văn Thiết, sinh năm 1974, NKTT: 186/45/7 Hà Giang, phường Lộc Sơn, Tp. Bảo Lộc, tuy nhiên, Trọng và Thiết không xác định được phơ đề giữ lại và phơ đề chuyển đi.

Tổng số tiền Nguyễn Văn Tr ghi trên 41 phơ đề cho khách là 267.132.000 đồng, tổng số tiền thực nhận của khách là 205.894.000 đồng, số tiền chi trả cho khách trúng đề là 136.095.000 đồng, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 403.227.000 đồng, trong đó có 10 lần tổng số tiền đánh bạc trên 20.000.000 đồng. Xác định các bị cáo trực tiếp ghi số đề cho Trọng như sau:

- Tô Minh Th: Ngày 07/02/2022, số tiền ghi đề là 5.255.000 đồng, kết quả trúng số tiền 6.750.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 12.005.000 đồng. Ngày 08/02/2022, số tiền ghi đề là 6.970.000 đồng, kết quả trúng số tiền 7.500.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 14.470.000 đồng. Ngoài ra, Thịnh còn ghi đề các ngày khác, đều dưới 5.000.000 đồng, tổng số tiền ghi đề là 11.382.000, số tiền trúng là 2.903.000 đồng, số tiền dùng đánh bạc là 14.285.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng ghi đề là 23.607.000 đồng, số tiền trúng là 17.153.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc là 40.760.000 đồng.

- Bùi Thị Thu Hồng: Ngày 28/01/2022, số tiền ghi đề là 1.000.000 đồng, kết quả trúng số tiền 8.250.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc trong ngày là

9.250.000 đồng. Ngoài ra, Hồng còn ghi đề các ngày khác, đều dưới 5.000.000 đồng, tổng số tiền ghi đề là 18.100.000 đồng, số tiền trúng là 4.250.000 đồng, số tiền dùng đánh bạc là 22.350.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng ghi đề là 19.100.000 đồng, số tiền trúng là 12.500.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc là 31.600.000 đồng.

- Bùi Thị Th: Ngày 02/02/2022, Thư ghi giúp Nguyễn Văn L số tiền 1.182.000 đồng, kết quả trúng số tiền 4.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 5.382.000 đồng. Ngày 04/02/2022, ghi giúp cho Nguyễn Văn L số tiền 2.748.000 đồng, kết quả trúng số tiền 4.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 6.948.000 đồng. Trục tiếp ghi ngày 05/02/2022, số tiền ghi đề là 945.000 đồng, kết quả trúng số tiền là 4.125.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 5.070.000 đồng. Ngoài ra, Thư còn ghi đề các ngày khác, đều dưới 5.000.000 đồng, tổng số tiền ghi đề là 8.516.000 đồng, số tiền trúng là 2.850.000 đồng, số tiền dùng đánh bạc là 11.366.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng ghi đề là 13.391.000 đồng, số tiền trúng là 15.375.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc là 28.766.000 đồng.

- Nguyễn Văn L: Ngày 30/01/2022, Luận trực tiếp ghi số tiền 2.040.000 đồng, kết quả trúng số tiền 7.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 9.040.000 đồng. Ngày 02/02/2022, Nguyễn Văn L nhờ Thư ghi giúp số tiền 1.182.000 đồng, kết quả trúng số tiền 4.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 5.382.000 đồng. Ngày 04/02/2022, Nguyễn Văn L nhờ Thư ghi giúp số tiền 2.748.000 đồng, kết quả trúng số tiền 4.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 6.948.000 đồng. Ngoài ra, Luận còn ghi đề các ngày khác, đều dưới 5.000.000 đồng, tổng số tiền ghi đề là 3.380.000 đồng, số tiền trúng là 1.750.000 đồng, số tiền dùng đánh bạc là 5.130.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng ghi đề là 9.350.000 đồng, số tiền trúng là 17.150.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc là 26.500.000 đồng.

- Trần Đức Giáp: Ngày 06/02/2022, Giáp ghi với số tiền 1.625.000 đồng, kết quả trúng số tiền 4.875.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày của Giáp là 6.500.000 đồng. Ngoài ra, Giáp còn ghi đề các ngày khác, đều dưới 5.000.000 đồng, tổng số tiền ghi đề là 14.028.000 đồng, số tiền trúng là 2.500.000 đồng, số tiền dùng đánh bạc là 16.528.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng ghi đề là 15.653.000 đồng, số tiền trúng là 7.375.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc là 23.028.000 đồng.

Cáo trạng số 78/CT-VKSBL ngày 15/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội: “*Tổ chức đánh bạc*”, theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa

đổi, bổ sung năm 2017; truy tố các bị cáo Tô Minh Th, Nguyễn Văn L, Bùi Thị Th, Bùi Thị Thu Hồng, Trần Đức Giáp về tội: “*Đánh bạc*”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS 2015).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm đã xử;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Tuyên bố các bị cáo Tô Minh Th, Nguyễn Văn L, Bùi Thị Th, Bùi Thị Thu Hồng, Trần Đức Giáp phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng điểm c khoản 1, 3 Điều 322; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 09/02/2022 đến ngày 15/02/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Tr số tiền 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Tô Minh Th 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Th 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Tô Minh Th, Bùi Thị Th, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo số tiền 20.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Thu Hồng 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày 30/9/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Thị Thu Hồng 10.000.000đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Đức Giáp 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày 30/9/2022.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/10/2022, bị cáo Nguyễn Văn Tr kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 06/10/2022 bị cáo Nguyễn Văn L kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 07/10/2022 bị cáo Bùi Thị Th kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 14/10/2022 bị cáo Tô Minh Th kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo Th, L có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm đã tuyên xử đối với các bị cáo, đồng thời, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Tô Minh Th, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Thị Th, Nguyễn Văn L, áp dụng Điều 65 BLHS 2015, cho các bị cáo Thư, Luận được hưởng án treo và áp dụng thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (*sau đây viết là HĐXX*) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo các bị cáo xin hưởng án treo.

[2] Từ ngày 28/01/2022 đến ngày 09/02/2022, tại Thôn ĐL 1, xã LĐ, huyện Bảo Lâm, bị cáo Nguyễn Văn Tr có hành vi tổ chức cho các bị cáo Th, L, Th, H, G và một số đối tượng đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề. Tổng số tiền Nguyễn Văn Tr ghi trên phơ đề cho khách là 267.132.000 đồng, tổng số tiền thực nhận của khách là 205.894.000 đồng, số tiền chi trả cho khách trúng đề là 136.095.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 403.227.000 đồng.

Bị cáo Tô Minh Th: Ngày 07/02/2022, số tiền ghi đề là 5.255.000 đồng, kết quả trúng số tiền 6.750.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 12.005.000

đồng. Ngày 08/02/2022, số tiền ghi đề là 6.970.000 đồng, kết quả trúng số tiền 7.500.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 14.470.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Thịnh còn ghi đề các ngày khác, đều dưới 5.000.000 đồng, tổng số tiền ghi đề là 11.382.000, số tiền trúng là 2.903.000 đồng, số tiền dùng đánh bạc là 14.285.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng ghi đề là 23.607.000 đồng, số tiền trúng là 17.153.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc là 40.760.000 đồng.

Bị cáo Bùi Thị Thu Hồng: Ngày 28/01/2022, số tiền ghi đề là 1.000.000 đồng, kết quả trúng số tiền 8.250.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc trong ngày là 9.250.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Hồng còn ghi đề các ngày khác, đều dưới 5.000.000 đồng, tổng số tiền ghi đề là 18.100.000 đồng, số tiền trúng là 4.250.000 đồng, số tiền dùng đánh bạc là 22.350.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng ghi đề là 19.100.000 đồng, số tiền trúng là 12.500.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc là 31.600.000 đồng.

Bị cáo Bùi Thị Th: Ngày 02/02/2022, bị cáo Thư ghi giúp bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 1.182.000 đồng, kết quả trúng số tiền 4.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 5.382.000 đồng. Ngày 04/02/2022, ghi giúp cho bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 2.748.000 đồng, kết quả trúng số tiền 4.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 6.948.000 đồng. Trục tiếp ghi ngày 05/02/2022, số tiền ghi đề là 945.000 đồng, kết quả trúng số tiền là 4.125.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 5.070.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Thư còn ghi đề các ngày khác, đều dưới 5.000.000 đồng, tổng số tiền ghi đề là 8.516.000 đồng, số tiền trúng là 2.850.000 đồng, số tiền dùng đánh bạc là 11.366.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng ghi đề là 13.391.000 đồng, số tiền trúng là 15.375.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc là 28.766.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn L: Ngày 30/01/2022, bị cáo Luận trực tiếp ghi số tiền 2.040.000 đồng, kết quả trúng số tiền 7.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 9.040.000 đồng. Ngày 02/02/2022, bị cáo Luận nhờ bị cáo Thư ghi giúp số tiền 1.182.000 đồng, kết quả trúng số tiền 4.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 5.382.000 đồng. Ngày 04/02/2022, bị cáo Luận nhờ bị cáo Thư ghi giúp số tiền 2.748.000 đồng, kết quả trúng số tiền 4.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 6.948.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Luận còn ghi đề các ngày khác đều dưới 5.000.000 đồng, tổng số tiền ghi đề là 3.380.000 đồng, số tiền trúng là 1.750.000 đồng, số tiền dùng đánh bạc là 5.130.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng ghi đề là 9.350.000 đồng, số tiền trúng là 17.150.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc là 26.500.000 đồng.

Bị cáo Trần Đức Giáp: Ngày 06/02/2022, bị cáo Giáp ghi với số tiền 1.625.000 đồng, kết quả trúng số tiền 4.875.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc trong

ngày của bị cáo Giáp là 6.500.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Giáp còn ghi đề các ngày khác, đều dưới 5.000.000 đồng, tổng số tiền ghi đề là 14.028.000 đồng, số tiền trúng là 2.500.000 đồng, số tiền dùng đánh bạc là 16.528.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng ghi đề là 15.653.000 đồng, số tiền trúng là 7.375.000 đồng, tổng số tiền dùng đánh bạc là 23.028.000 đồng.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm đã xét xử. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội: “*Tổ chức đánh bạc*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS 2015; các bị cáo Nguyễn Văn L, Bùi Thị Th, Tô Minh Th phạm tội: “*Đánh bạc*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo xin hưởng án treo, HĐXX, qua lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; bị cáo Tr được áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS 2015, bị cáo Th, L được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 để xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Tr 30 tháng tù, xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn L, Bùi Thị Th và Tô Minh Th, mỗi bị cáo 12 tháng tù là đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Tô Minh Th vắng mặt, bị cáo Nguyễn Văn Tr kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới, bị cáo Tr giữ vai trò chủ yếu, bị cáo Tô Minh Th có nhân thân xấu nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Tô Minh Th.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các Th, L giữ nguyên nội dung kháng cáo và xuất trình biên lai đã đóng khoản tiền phạt bổ sung, các bị cáo có nhân thân tốt nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho các bị cáo Bùi Thị Th, Nguyễn Văn L được hưởng án treo, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Tô Minh Th, HĐXX thấy rằng, đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

Từ những nhận định trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Tr, Tô Minh Th; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn L, Bùi Thị Th, sửa bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Tô Minh Th phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Tô Minh Th;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn L, Bùi Thị Th, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Bùi Thị Th, Tô Minh Th phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1, 3 Điều 322; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 09/02/2022 đến ngày 15/02/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Tr 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tô Minh Th 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Tô Minh Th 20.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Th, bị cáo Nguyễn Văn L mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (12/01/2023)

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Thị Th, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo 20.000.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Văn L đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001734, ngày 03/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, bị cáo Nguyễn Thị Thư đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001733, ngày 03/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn L, Bùi Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Tô Minh Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Bảo Lâm (02);
- VKSND huyện Bảo Lâm (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bảo Lâm (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện Bảo Lâm (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (08);
- Hồ sơ THAHS (03);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Hồng